**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC THÁNG 7/2023 ( Từ 03/07 đến 28/07/2023)**

**LỨA TUỔI MẪU GIÁO BÉ 3-4 TUỔI**

**KHỐI MẪU GIÁO BÉ**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thời gian/hoạt động** | | **Tuần 1**  **(Từ 03/07 – 07/07)**  **Những con vật bé yêu** | **Tuần 2**  **( Từ 10/7-14/7)**  **Động vật sống dưới nước** | **Tuần 3**  **( Từ 17/7-22/7)**  **Quả mùa hè** | | **Tuần 4**  **( Từ 24/7-28/7)**  **1 số các loài hoa** | **Mục tiêu thực hiện** |
| **Đón trẻ, thể dục sáng** | | Quan tâm đến sức khỏe của trẻ, cô nhắc nhở các con chào cô giáo, chào bố mẹ ông bà khi vào lớp,biết nói lời cảm ơn, xin lỗi trong các tình huống thường ngày.  - Cô nhắc nhở các con đo nhiệt độ và sát khuẩn tay trước khi vào lớp - Khuyến khích trẻ thực hiện đúng các nề nếp đầu giờ khi đến: cất đồ cùng các nhân đúng nơi quy định, giày dép để gọn gàng, chơi đoàn kết với các bạn..  \* Tập thể dục theo nhạc chung của trường:  + Thứ 2,4,6 tập với bài dân vũ “Việt nam ơi” + Thứ 3,5 tập với bài “Banachacha”( Chào cờ và tập thể dục trong lớp) \* Khởi động: Trẻ đi vòng tròn kết hợp các kiểu chân đi, chạy trên nhạc “Mời lên tàu lửa” và nhạc bài tiếng anh. \* Tiến hành: (nhạc bài nắng sớm) + Hô hấp: Gà gáy +Tay: Lên cao, ra trước, sang 2 bên, xuống dưới  + Bụng: Cúi xuống, tay cham mũi chân. + Chân: Ngồi khuỵu gối, Ngồi xổm, đứng lên liên tục + Bật: Tại chỗ \* Hồi tĩnh: Trẻ làm chim bay nhẹ nhàng quanh sân tập trên nền nhạc “Em như chim bồ câu” | | | | |  |
| **Trò chuyện** | | \* Trò chuyện cùng trẻ về các chủ đề: động vật, thực vật..  \* Trò chuyện với trẻ về những con vật trẻ yêu thích, cách chăm sóc con vật.  \* Xem tranh ảnh, video các loại hoa, quả trong mùa hè  - Cho trẻ kể bằng sự trải nghiệm của trẻ.  **Hoạt động khác:**  - Kì nghỉ hè bé và những chuyến đi du lịch mùa hè của gia đình trẻ. | | | | |  |
| **Hoạt động học** | **T2** | **LQVT**  Đếm và nhận biết các nhóm đối tượng trong phạm vi 5 | **LQVT**  So sánh 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 5 | **LQVT**  Tách nhóm có 5 đối tượng thành 2 nhóm | **LQVT**  So sánh chiều 2 đối tượng | |  |
| **T3** | **TDGH**  Ôn: đi trên ghế TD đầu đội túi cát | **GDAN**  VĐMH: Cá vàng bơi  NH: Cá ơi từ đâu đến | **TDGH**  Bò chui qua qua cổng – Chạy theo đường dích dắc | **GDAN**  DH : Ra chơi vườn hoa  TC : Bạn nào hát | |
| **T4** | **LQVH**  Truyện: Sự tích chó mèo ghét nhau | **LQVH**  Thơ: Cá ngủ ở đâu | **LQVH**  Thơ: Quả dưa hấu  Nguyễn Lãm Thắng | **LQVH**  Truyện: Sự tích hoa hồng | |
| **T5** | **KPXH**  Những con vật bé yêu | **KPXH**  Động vật sống dưới nước | **KPXH**  Quả màu hè | **KPXH**  1 số loài hoa | |
| **T6** | **Tạo Hình**  In bàn tay thành hình các con vật | **Tạo Hình**  Vẽ đàn cá | **Tạo hình**  Vẽ quả bé thích | **Tạo hình**  Vẽ hoa bé thích | |
| **Hoạt động ngoài trời** | | QS: Tranh con chó- con mèo; tưới cây vườn TN; QS: Cây sung; Vệ sinh khu nhà ống; QS: Thời tiết  - TCVĐ: Bắt chước tạo dáng; Về đúng nhà; Trời nắng- trời mưa;  - CTC: Chơi với sỏi- thú nhún; hột hạt – nhà ống; vẽ phấn- đu quay | QS: Tranh một số loài chim; VS khu vườn TN của lớp; QS: Tranh một số loài côn trùng; Giao lưu VĐ trong khối; QS: Thời tiết  - TCVĐ: Chi chi chành chành; Tìm bạn thân, Rềnh rềnh ràng rang; Mèo và chim sẻ.  - CTC: Nhặt lá- xích đu; vẽ phấn- nhà ống; hột hạt- thú nhún. | QS: Vườn rau của trường; vệ sinh khu vườn rau; QS; Thời tiết; Giao lưu VN trong khối; QS: Cây xoài.  - TCVĐ: Mèo đuổi chuột; chi chi chành chành; tập tầm vông.  - CTC: Hột hạt- đu quay; vẽ phấn- cầu trượt; nhặt lá- xích đu | - QS cây phượng, quan sát vườn rau  - Giao lưu VĐ trong khối; QS: Thời tiết  - TCVĐ: Mưa to mưa nhỏ; rồng rắn lên mây, mèo đuổi chuột.  - CTC: Nhặt lá- đu quay; sỏi- thú nhún; hột hạt- nhà | |  |
| **Hoạt động chơi góc** | | **Hoạt động chơi:**  + HOẠT ĐỘNG GÓC \* Góc trọng tâm: - Góc học tập: Thí nghiệm Đổi màu của nước(T3) + Nhận biết về các hiện tượng thiên nhiên( T4), Phân loại các trang phục( T3), Nhận biết những nơi nguy hiểm (T4) - Góc Phân vai: + Gia đình: bé bế em, bé làm những công việc gia đình, bé tết tóc cho em.  + Bán hàng: cửa hàng bán quần áo, phao bơi, mũ,… + Nấu ăn: bé làm nem, nhặt rau, nảy ngô, nhặt đỗ… + Góc xây dựng: Xây dựng khu vui chơi, xây dựng bãi biển, Xây dựng Công viên nước,… +Góc Bác sĩ: Phòng khám đa khoa, bé khám và chữa bệnh cho mọi người. - Góc nghệ thuật: Bé vẽ và tô màu bãi biển, hồ nước,... - Góc sách truyện: Làm sách truyện về mùa hè, làm sách về DLTC ở Hà Nội  -Góc kỹ năng thực hành cuộc sống: Rèn trẻ sự khéo của đôi bàn tay qua các hoạt động: xâu vòng, xếp khuy, thả tăm vào lọ.... - Góc thiên nhiên: Gieo hạt, tưới cây, trồng hoa….  - Góc âm nhạc:Trẻ hát và vận động theo nhịp điệu bài hát đã học | | | | |  |
| **Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh** | | - Luyện tập rửa tay bằng xà phòng, đi vệ sinh đúng nơi quy định, lau miệng sau khi ăn, sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách đúng cách.  - Thực hiện các thói quen văn minh trong khi ăn: biết mời cô, mời bạn trước khi ăn, không nói chuyện trong khi ăn, không làm rơi vãi cơm, động viên khuyến khích trẻ ăn hết xuất. - Nói tên các món ăn hàng ngày. Nhận biết một số thực phẩm thông thường và ích lợi của chúng đối với sức khoẻ. - Thực hiện 1 số nội quy ở lớp và gia đình: tiết kiệm nước, bỏ rác, cất ghế đúng nơi quy định | | | | |  |
| **Hoạt động chiều** | | Rèn kĩ năng nặn  *- Rèn kỹ năng bê ghế,*  - Làm quen với bài hát:  “ five littel duck »  *- VS góc xây dựng*  - VN cuối tuần. Nêu gương bé ngoan. | - Hoàn thiện bài tạo hình  - *Rèn kỹ năng lau bàn*  -  LQ với bài hát : Con chim non  - *Vệ sinh góc nấu ăn*  - VN cuối tuần. Nêu gương bé ngoan. | ***-*** VĐ: Tay thơm- tay ngoan  ***- Rèn kỹ năng gập quần áo***  ***-*** Nghe chuyện : Sự tích các loài hoa  ***- Sắp xếp góc bác sĩ***  - VN cuối tuần. Nêu gương bé ngoan. | | -Rèn kĩ năng nặn  - Kể lại chuyện « Hoa mào gà »  ***- Sắp xếp góc xây dựng***  ***- Rèn kỹ năng tự lấy cất đồ dùng học tập***  - VN cuối tuần. Nêu gương bé ngoan.- |  |
| **Chủ đề - Sự kiện** | | **Những con vật bé yêu** | **Động vật sống dưới nước** | **Quả mùa hè** | | **1 số các loài hoa** |  |
| **Đánh giá KQ thực hiện** | | ……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………… | | | | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TÊN HĐ HỌC** | **MĐ - YC** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **LQVT**  **“Đếm và nhận biết số lượng 5 trên các đối tượng”** | **1. Kiến thức:**   * - Trẻ nhận biết số lượng 5, chữ số 5. * - Trẻ biết chơi trò chơi củng cố.   **2. Kĩ năng:**  - Rèn kỹ năng quan sát, tạo nhóm trong phạm vi 5.  **3. Thái độ:**  - Trẻ hào hứng tham gia hoạt động | **1.Đồ dùng của cô**  **-** Nhạc bài “ Đèn giao thông**”**  - Đàn cài sẵn gia điệu bài hát “Em đi qua ngã tư đường phố”.  -Giấy màu cắt hình ngôi nhà. | **1.Ổn định tổ chức:** - Cô và trẻ hát “ Đèn giao thông**”**”  **2. Phương phát, hình thức tổ chức:**  ***\* Ôn số lượng 1,2 ,3 và 4.*** Cô giới thiệu và cho trẻ quan sát bức tranh PTGT trên đường. Cho trẻ gọi tên và đếm số xe đạp. Đếm xe máy, ô tô  ***\*  Đếm đến 5. Tạo nhóm có  5 đối tượng. Nhận biết chữ số 5.***  - Cô mời một trẻ lên mở hộp quà và nói cho cả lớp biết trong hộp có gì? (xe máy và mũ bảo hiểm).  - Cô xếp tất cả số xe, số mũ lên bảng và cho trẻ đếm.  - Cô cất bớt 1 cái xe và hỏi trẻ: Số xe và số mũ như thế nào với nhau? (Không bằng nhau) Vì sao con biết?  - Các con nhìn xem số mũ và số xe số nào nhiều hơn? Nhiều hơn là mấy?  - Số mũ ít hơn số áo là mấy? Để số xe bằng số mũ và cùng bằng 5 thì phải làm gì? (Thêm 1 cái). Cô thêm 1 cái xe và cho trẻ đếm số lượng xe - mũ.  - Yêu cầu trẻ so sánh số lượng xe - mũ: Các con nhìn xem bây giờ số xe và số mũ bây giờ như thế nào với nhau?( Bằng nhau) Và cùng bằng mấy? ( Bằng 5).  - Cô mời trẻ nào biết số 5 lên chọn thẻ số tương ứng và đưa cho cả lớp xem.  ***\* Luyện tập - Củng cố:***  *Trò chơi 1: “Bạn nào giỏi hơn”.*  + Cô phổ biến tên trò chơi, cách chơi , luật chơi.  + Cho trẻ chơi 3-4 lần,  + Sau mỗi lần trẻ chơi nhận xét kết quả, sửa sai cho trẻ.  **3.Kết thúc:** Chuyển sang hoạt động khác. |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên HĐH** | **MĐ - YC** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **KPXH**  Những con vật bé yêu | **1. Kiến thức:**  - Trẻ biết tên, đặc điểm ngoài, tiếng kêu, môi trường sống, ích lợi của những con vật nuôi trong gia đình  - Trẻ biết chơi trò chơi củng cố.  **2. Kĩ năng:**  - Trẻ chú ý quan sát, biết phán đoán và suy luận  - Biết nói đủ câu, trả lời đúng câu hỏi  **3.Thái độ:.**  - Trẻ yêu quý, thích các con vật nuôi  - Biết tránh không lại gần những con vật hung dữ | \***Đồ dùng của cô:** bài giảng điện tử  - Câu đố về các con vật  - Ti vi, máy tính  - Nhạc theo chủ đề, clip các con vạt phần ổn định và video phần mở rộng.  **\* Đồ dùng của trẻ**:  - lô tô các con vật. | **1. Ổn đinh tổ chức:**  - Cô và trẻ cùng xem 1 đoạn clip về các con vật sống trong gia đình.  **2. Phương pháp hình thức tổ chức:**  ***\* Tìm hiểu về các con vật nuôi trong gia đình***  - Cho trẻ tìm hiểu về các con vật bằng cách sử dụng các câu đố, đố tiếng kêu, lần lượt xem vi deo về các con vật (gà, chó, mèo, cá vàng, chim cảnh,) yêu cầu trẻ quan sát, và trò chuyện.  + Đây là con gì? Nó có đặc điểm như thế nào (các bộ phận, lông,) Tiếng kêu? Cách di chuyển (cá bơi, chim bay, chó mèo: đi)  Thức ăn? môi trường sống (cá sống dưới nước, trong bể cá: chim: trong lồng) Ích lợi? (cá, chim: làm cảnh, nghe tiếng hót: chó, mèo: trông nhà, làm bạn với con người:  + Con vật đó sinh sản như thế nào? (đẻ con, đẻ trứng)  ***\* So sánh: Con mèo và con chó***  - Khái quát những con vật nuôi trong gia đình, ý nghĩa của việc nuôi các con vật đó  + Tình cảm của con và của gia đình dành cho cỏc con vật như thế nào?  ***\* Mở rộng:*** - Cho trẻ xem những con vật nuôi trong gia đình , thú cưng khác nữa.  - GD trẻ yêu quý, gần gũi, chăm sóc (cho ăn, cho uống nước), không đuổi, đánh. Biết tránh xa, không lại gần những con vật khó tính, hung dữ..  ***\* Củng cố:***  - Cô tổ chức cho trẻ chơi trò chơi “ Đội nào tìm đúng”  + Cô phổ biến tên trò chơi, cách chơi, luật chơi, cho trẻ chơi 2 lần. Sau mỗi lần chơi cô nhận xét kết quả, sửa sai động viên trẻ kịp thời.  **3. Kết thúc:** Cô nhận xét giờ học, chuyển sang hoạt động khác. |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên HĐ** | **MĐ\_YC** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **Tạo Hình**  ***In ngón tay tạo các con chim*** | **1.Kiến thức**:  -Trẻ biết in hình ngón tay và vẽ thêm mắt, mỏ, đuôi, chân cho chú Chim.  **2.Kỹ năng :**  - Rèn kỹ năng dùng ngón tay chạm vào màu nước và in hình tạo thành thân chú Chim.  - Rèn kỹ năng vẽ mỏ, chân, đuôi cho chú Chim  **3.Giáo dục**  -Biết giữ gìn sách vở sạch sẽ. | **\*Cô:**  - Tranh mẫu , que chỉ.  - Giá treo tranh.  - Nhạc không lời.  - Nhạc bài  “The bird song” , “ Flap your wings together”  **\* Trẻ :**  - Vở tạo hình, màu nước, bút màu, khăn lau. | **1. Ổn định tổ chức** :  - Cho trẻ hát bài “ The bird song ”.Trò chuyện với trẻ về nội dung bài hát.  **2.** **Phương pháp, hình thức tổ chức :**  ***\* Cho trẻ xem tranh mẫu:***  - Cho trẻ quan sát tranh con Chim đậu trên cành cây và đàm thoại về bức tranh.  - Cho trẻ nhận xét tranh (gợi ý cho trẻ về đặc điểm, màu sắc, hình dạng của con Chim)  - *Cô làm mẫu:*  + Cô in ngón tay vào màu nước, đặt tay vào vở sát cành cây.  + Con Chim này còn thiếu mắt, má , đuôi và chân vì thế các con lấy bút sáp màu đen vẽ thêm các bộ phận còn thiếu.  - Hỏi lại trẻ cách in ngón tay, cách cầm bút vẽ, cách ngồi học.  - Cho trẻ thực hiện bằng tay không.  ***\* Trẻ thực hiện :*** bật nhạc không lời.  - Cô cho trẻ về bàn, cô lưu ý những trẻ kém cô có thể gợi ý hướng dẫn trẻ, khen ngợi động viên trẻ kịp thời.  - Nhắc trẻ nhớ lau sạch ngón tay sau khi in hình và để khô bài hãy mang lên trưng bày.  ***\* Nhận xét sản phẩm :***  - Trẻ làm xong cô cho trẻ treo tranh và nhận xét.  + Con thấy bưc tranh nào đẹp nhất, con thích bức tranh nào nhất vì sao? Bạn in hình con Chim như thế nào? + Cô cho trẻ nhận xét tranh của các bạn ,cho trẻ tự giới thiệu tranh của mình.  + Cô nhận xét và động viên khuyến khích trẻ.  **3. Kết thúc:**  **-** Cho trẻ hát bài: Flap your wings together” |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TÊN HĐ HỌC** | **MĐ- YC** | **CHUẨN BỊ** | **CÁCH TIẾN HÀNH** |
| **TDGH**  ***Đi thăng bằng trên ghế thể dục.***  ***TC: Ném trúng vòng tròn*** | ***\* Kiến thức:***  - Trẻ biết cách giữ thăng bằng để đi trên ghé thể dục đúng tư thế  - Trẻ biết cách chơi trò chơi vận động.  *\** ***Kỹ năng:***  - Rèn kỹ năng tập các bài tập PTC đều đúng nhịp  - Rèn luyện sự khéo léo của cơ thể khi đi trên ghế thể dục.  *\** ***Thái độ****:*  -Trẻ hứng thú với giờ học tích cực tham gia vận động.  - Biết ích lợi của việc tập thể dục đối với sức khỏe | **- Đồ dùng của cô**  + Phòng tập sạch sẽ, an toàn  + Xắc xô  + Nhạc thể dục theo chủ đề  + Đài  **- Đồ dùng của trẻ:**  + Nơ đeo tay  + 02 ghế thể dục  + 2 vòng tròn đề chơi trò chơi. | **1.Ổn định tổ chức:**  **- C**ô trò chuyện cùng trẻ về việc cuộc thi: “ Bé khỏe – bé ngoan”  **2. Phương pháp hình thức tổ chức:**  ***\*. Khởi động***:Cho trẻ đi vòng tròn kết hợp các kiểu chân, đi chạy .  ***\* Trọng động***:  ***a. Cho trẻ về đội hình tập BTPTC***  - Tay: Đưa ra trước, sang ngang 4lx4n  - Bụng: Cúi gập người 4lx4n  - Chân: Bước lên trước, nhún 6lx4n  - Bật: Bật tại chỗ 4lx4n  ***b. Vận động cơ bản: Đi thăng bằng trên ghế thể dục***  - Cho trẻ đứng thành 2 hàng ngang quay mặt vào nhau  - Cô tập mẫu cho trẻ lần 1 không phân tích  - Lần 2 kết hợp phân tích : Tư thế chuẩn bị: Đứng trước vạch xuất phát, tay chống hông, mắt nhìn thẳng. Khi có hiệu lệnh bắt đầu bước chân lên ghế thể dục, 2 tay dang ngang để giữ thăng bằng, mắt nhìn thẳng, từ từ đi hết băng ghế, sau đó bước xuống ghế và về cuối hàng đứng  ***- Trẻ thực hiện***  + Cho 1-2 trẻ lên tập trước .( Cô sửa sai cho trẻ)  - Cô lần lượt cho trẻ ở 2 hàng lên tập.  - Cho cả 2 hàng thi đua cùng đi thăng bằng trên ghế thể dục.  - Hỏi lại trẻ tên bài tập, cho trẻ tập tốt lên tập lại.  ***\*Trò chơi: Ném trúng vòng tròn.***  - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi. Cô cho trẻ chơi 2-3 lần.  ***c. Hồi tĩnh***: Cô cho trẻ đi lại nhẹ nhàng quanh lớp  **3.****Kết thúc*:*** Cô động viên khen ngợi trẻ |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TÊN HOẠT ĐỘNG HỌC** | **MỤC ĐÍCH**  **YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** | **CÁCH TIẾN HÀNH** |
| **LQVH**  ***Truyện : sự tích chó mèo ghét nhau*** | **1.Kiến thức:**  - Trẻ nhớ tên truyện, biết nhân vật trong truyện và hiểu nội dung : vì sao chó và mèo lại ghét nhau.  **2. Kỹ năng :**  **-** Trẻ chú ý lắng nghe.  - Trẻ nhớ trình tự câu chuyện.  -Trẻ trả lời to rõ ràng  **3.Thái độ :**  - Yêu quý các con vật nuôi trong gia đình.  - Cho động vật ăn | **-** Bài hát: gà trống mèo con và cún con  **-** Cô tập kể chuyện diễn cảm.  - GAĐT  Hệ thống câu hỏi | **1. Ổn định tổ chức:**  - Cô và trẻ cùng nhau hát bài hát “gà trống mèo con và cún con?”.  - Đàm thoại về nội dung bài hát  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức:**  ***\* Kể truyện diễn cảm:***  - Cô giới thiệu tên truyện  +Lần 1: Cô kể chuyện bằng lời diễn cảm.  - Hỏi trẻ cô vừa kể câu truyện gì, trong câu truyện có những nhân vật nào?  Lần 2: Cô kể chuyện cùng sa bàn rối.  ***\*Đàm thoại:***  - Ngày xưa chó và mèonhư thế nào với nhau?  - mèo như thế nào?  Còn chó như thế nào/  \_ sau khi về ở với người chó và mèo như thế nào?  - Tại sao chó lại ghen tị với mèo?  *\* Giảng ND*: **kể về chó và mèo vốn thân thiết với nhau, nhưng về sau chó trở nên đố kỵ, ghen ghét của loài chó đối với loài mèo  vì con người đối sử không công bằng.**  - Cô cho trẻ xem phim hoạt hình về câu truyện.  ***\* GD*** : Các con phải biết yêu thương và giúp đỡ mọi người khi mọi người gặp nạn nhé.  - Tre xem phim hoạt hình.  **3. Kết thúc:**  Cô nhận xét giờ học. |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TÊN HĐ HỌC** | **MĐ - YC** | **CHUẨN BỊ** | **CÁCH TIẾN HÀNH** |
| **LQVT**  **So sánh số lượng 2 nhóm trong phạm vi 5** | **1.Kiến thức**:  -Trẻ biết cách nhận biết và đếm đến 5, so sánh nhóm đối tượng trong phạm vi 5  ***2. Kĩ năng:***  - Rèn kĩ năng thêm bớt trong phạm vi 5  ***3. Thái độ:***  - Trẻ hào hứng tham gia hoạt động | ***\*Cô:***  -Powerpoint bài dạy  - Đĩa nhạc  ***\* Trẻ:***  Mỗi trẻ 1 rổ đồ chơi có áo, 5 cái quần | **1. Ổn định:** Cô cho trẻ hát bài hát: “clothing song for kids”.  **2. Phương pháp,hình thức tổ chức:**  ***+ So sánh số lượng 2 nhóm trong phạm vi 5***  ***\* Ôn luyện kĩ năng đếm trong phạm vi 4:*** Cô yêu cầu trẻ tìm các nhóm đối tượng có số lượng là 4 xung quanh lớp: 4 bông hoa, 4 cái ghế...  ***\* So sánh số lượng 2 nhóm trong phạm vi 5***  - Trong phần thi *“Ai thông minh hơn”*  +Mỗi bạn còn được tặng một rổ đồ chơi, mời các bạn về lấy rổ đồ chơi nào.  + Các bạn lấy hết số quần áo và xếp ra bảng, khi xếp chúng mình sẽ xếp lần lượt từ đâu sang đâu?Các bạn thấy có bao nhiêu bộ áo? (5). Chia 5 bộ quần áo mới cho hai bạn búp bê  + Vì sao chúng mình biết là không bằng nhau?  + Số lượng nào nhiều hơn? Nhiều hơn là mấy? (Áo nhiều hơn 1) Số lượng nào ít hơn? Ít hơn là mấy?(Quần ít hơn 1)  => Đếm số lượng 2 nhóm+ Vậy để số lượng hai nhóm áo và quần bằng nhau chúng ta phải làm thế nào?.  => + Các bạn sẽ đặt thẻ số mấy cho 2 nhóm?  \*Cho trẻ so sánh số lượng 2 nhóm 2-3,4-1,Chia quà cho 2 bạn gấu.  + Cô giới thiệu luật chơi cách chơi  ***\* Ôn luyện củng cố****:*  *- TC :Ai nhanh nhất****.***Côgiới thiệu tên, cách chơi, luật chơi.Cho trẻ chơi 3-4 lần.  **3.Kết thúc:**  - Chuyển sang hoạt động khác. |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TÊN HĐ** | **MĐ\_YC** | **CHUẨN BỊ** | **CÁCH TIẾN HÀNH** |
| **VĂN HỌC**  Thơ: Cá ngủ ở đâu | **1. Kiến thức:**  - Trẻ nhớ tên bài thơ, thuộc thơ và hiểu nội dung bài thơ.  **2. Kĩ năng**  **-** Đọc rõ ràng đúng nhịp ngắt nghỉ của bài thơ.  **3. Thái độ**  **-** Trẻ biết yêu quý và bảo vệ các con vật nuôi**.** | 1 Đồ dùng của cô:  -Tranh con cá đang bơi  - Tranh bài thơ Cá ngủ ở đâu  2 Đồ dùng của trẻ:  - Trang phục gọn gàng | **1.Ổn định tổ chức:**  - Cho trẻ quan sát tranh, hỏi trẻ: bức tranh vẽ gì ?  - Cô và trẻ cùng đàm thoại về bức tranh  **2.Phương pháp,hình thức tổ chức:**  - Cô giới thiệu tên bài thơ, tác giả  - Cô đọc thơ lần 1:  + Hỏi trẻ: Cô đọc cho các con bài thơ gì? Do ai sáng tác?  - Cô đọc lần 2 + tranh minh họa: Bài thơ gì? Ai sáng tác?  - Đàm thoại:  + Cô vừa đọc thơ gì? Của ai sáng tác?  + Bài thơ nói về con gì?  + Con cá vàng bơi như thế nào?  + Con cá vàng bơi ở đâu?  + Chúng mình thấy con cá vàng bơi có giỏi không?  - Giảng nội dung bài thơ: bài thơ nói về con cá vàng rất là đáng yêu, nó được nuôi trong bể kính và nó bơi rất là giỏi  - Tổ chức dạy trẻ đọc thơ:  + Cô cho trẻ đọc thơ cùng cô 2 – 3 lần  + Cho tổ, nhóm bạn trai, bạn gái đọc thơ, cá nhân. Sửa sai, sửa ngọng cho trẻ khi cần.  **3.Kết thúc:**  Giáo dục trẻ biết yêu quý và bảo vệ các con vật |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TÊN HĐ** | **MỤC ĐÍCH**  **YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** | **CÁCH TIẾN HÀNH** |
| **Khám phá**  ***Động vật sống dưới nước*** | **1. Kiến thức**:  - Trẻ biết tên gọi, đặc điểm, tập tính và thức ăn của con cá, bach tuộc.  - Trẻ biết tên gọi của một số loài động vật sống dưới nước khác nhau.  **2. Kỹ năng:**  - Phát triển khả năng chú ý quan sát có chủ định cho trẻ .  - Phát triển ngôn ngữ cho trẻ khi nêu tên đặc điểm đặc trưng rõ nét của con cá  **3. Thái độ:**  - GD trẻ biết yêu chăm sóc và bảo vệ động vật. | ­\* Đồ dùng của cô :  - Một cái cốc bằng thủy tinh có một số con cá cho trẻ quan sát.  - Video hình ảnh con cá phục vụ cho tiết dạy.  - 1 chiếc bàn thấp, chiếu cho trẻ ngồi  - 2 bảng và lô tô các loài ĐV sống dưới nước  \* Đồ dùng của trẻ: Mỗi trẻ 1 rổ có lô tô các loài ĐV sống dưới nước | **1. Ổn định tổ chức :**  - Hát bài hát ” Down in the deep blue sea”  - Trò chuyện về nội dung bài hát.  **2. Phương pháp và hình thức tổ chức :**  ***\*Tìm hiểu về động vật sống dưới nước***  *Tìm hiểu về con cá*  - Cô cho trẻ đoán đồ vật phía trong chiếc khăn chùm trên bàn là gì? Rồi mở ra cho trẻ gọi tên con cá.  - Con thấy con cá này đang làm gì? Cá dùng gì để bơi? Hãy chỉ đuôi cá đâu? Còn đây là gì?. => Cá bơi được là nhờ có đuôi và vây.  - Ai có thể chỉ cho cô biết vẩy cá đâu? Vẩy cá này như thế nào?  Cô cho trẻ xem hình ảnh con cá rồi hỏi trẻ  Con thấy cá hay ăn gì đây? Ngoài cơm, cám, rau ra cá con ăn gì nữađây?  - Cá đẻ con hay đẻ trứng nhỉ? Các con thường thấy cá sống ở đâu?  - Cá có lợi ích gì cho chúng ta?  ***\* Mở rộng:***  ***-*** Cho trẻ xem video về về thế giới đại dương.  ***\*Trò chơi:***  *- TC1: “ Ai tài giỏi”*  Cách chơi: Mỗi trẻ 1 rổ có lô tô về các loài sống dưới nước.  Lần 1: Cô nói tên của con vật nào thì trẻ cầm lô tô con vật đó giơ lên.  Lần 2: Cô nói đặc điểm của con vật nào thì trẻ cầm lô tô con vật đó giơ lên  **3. Kết thúc:**  **-** Cô nhận xét tiết học và chuyển sang hoạt động khác. |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động** | **Mục đích - yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **Tạo Hình**  Vẽ đàn cá | **\* *Kiến thức:***  - Trẻ biết cá là động vật sống dưới nước, biết vẽ nhiều con cá để tạo thành đàn cá  ***\* Kĩ năng:***  - Biết phối hợp nhiều nét vẽ để tạo được hình con c, tơ mu kín, khơng lam ra ngồi  ***\* Thái độ:***  - Gd cháu ăn nhiều cá giúp bổ sung đầy đủ chất dinh dưỡng cho cơ thể, biết chăm sóc cá nuôi… | - Tranh mẫu của cơ  - Clip đàn cá bơi  - Máy phát nhạc, nhạc khơng lời  - Giấy vẽ, bút màu | **1. Ổn định tổ chức:**  **-** Lớp hát , vận động “cá vàng bơi”   ->trò chuyện vê bài hát dẫn dắt hướng trẻ vào nội dung bài học.  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức:**  **-**Cơ giới thiệu tranh mẫu:   + Tranh đàn cá bơi trong ao hồ   + Tranh đàn cá trong chậu   + Tranh đàn cá ngoài biển  Cô hướng dẫn trẻ xem và phân tích tranh  - Tranh vẽ gì? tranh cá đang bơi ở đâu?  - Con c gồm những bộ phận no?  Cơ giải thích c cĩ nhiều hình dạng, mu sắc v độ to nhỏ khác nhau  Cơ hỏi ý tưởng của trẻ  - Con thích vẽ như thế nào?  - Con vẽ đàn cá ở đâu?  - Để bức tranh đẹp hơn con sẽ vẽ thêm gì nữa?  Cô nhắc nhở cháu tư thế ngồi, cách cầm bút; phối hợp nhiều màu sắc khác nhau để vẽ.  **\* Hoạt động 2:**  Trẻ thực hiện vẽ  Cơ theo di, quan st, hướng dẫn thm những trẻ cịn yếu, gợi ý cch vẽ cho trẻ.  **\* Hoạt động 3:**  - Cho trẻ trưng bày sản phẩm  - Trẻ giới thiệu sản phẩm của mình  + Cô nhận xét, khen trẻ ,động viên những bạn yếu lần sau cố gắng hơn  **3.Kết thúc**:  - Chuyển sang hoạt động khác. |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TÊN HĐ** | **MỤC ĐÍCH**  **YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** | **CÁCH TIẾN HÀNH** |
| **GDÂN**  ***DH: Cá vàng bơi*** *(Hà Hải)*  ***TC: Nghe giai điệu đoán tên bài hát*** | **\* Kiến thức :**  - Trẻ biết tên bài hát, nội dung bài hát  - Biết cách chơi trò chơi Tai ai tinh  **\* Kỹ năng:**  - Có kỹ năng hát đúng lời, đúng nhạc.  - Trẻ lắng nghe cô hát, cảm nhận được giai điệu của bài hát, thể hiện được tình cảm theo giai điệu của bài hát “Cá vang bơi”.  **\* Thái độ:**  - Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động.  - Mạnh dạn tự tin khi tham gia biểu diễn. | **\* Đồ dùng của cô:**  **-** Băng đĩa nhạc có bài hát  Fish song “Cá vàng bơi”, các bài hát trong chủ đề để trẻ chơi trò chơi.  **\* Đồ dùng của trẻ:**  **-** Xắc xô, trống phách, đàn | **1.Ổn định tổ chức:**  - Cô cho trẻ hát bài : Fish song. Trò chuyện về nội dung bài hát.  **2.Phương pháp, hình thức tổ chức :**  ***\*Dạy hát : Cá vàng bơi****( Hà Hải)*  - Cô hát lần 1 : Giới thiệu bài hát , tên tác giả.  - Cô hát lần 2 : Hỏi trẻ tên bài hát.  - Trong bài hát, tác giả đã miêu tả chú cá vàng như thế nào ?  + Cô giảng giảng nội dung bài hát : Chú cá vảng xinh xắn bơi .lặn trong bể nước,bắt bọ gậy để cho nước trong sạch hơn.  \* *Trẻ thực hiện :*  - Cô bắt nhịp cho cả lớp hát 3-4 lần.  - Trẻ hát theo hình thức  + Mời tổ, nhóm, cá nhân lên hát kết hợp với trang phục và dụng cụ âm nhạc  ***\* TC: Nghe giai điệu đoán tên bài hát***  -Cô giới thiệu luật chơi, cách chơi :  **+** Cô sẽ cho các con nghe giai điệu của các bài hát quen thuộc, nhiệm vụ của các đội phải thật nhanh đoán bài hát đó là bài hát gì, sau đó hát 1 lại bài hát đó. Đội nào đoán đúng được tặng 1 bông hoa.  - Cô cho trẻ chơi 3-4 lần.  **3.Kết thúc :**  - Cô nhận xét tiết học.  - Chuyển sang hoạt động khác. |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TÊN HĐ HỌC** | **MĐ - YC** | **CHUẨN BỊ** | **CÁCH TIẾN HÀNH** |
| **LQVT**  ***Tách nhóm có 5 đối tượng thành 2 nhóm*** | **1.Kiến thức:**  - Trẻ biết tách nhóm có 5 đối tượng thành 2 nhóm  **2.Kỹ năng:**  - Có kỹ năng xếp và đếm.  - Trẻ có kỹ năng tách nhóm có 5 đối tượng thành 2 nhóm nhỏ hơn .  - Có khả năng kết hợp trong nhóm chơi cùng bạn.  **3. Thái độ:**  - Trẻ hứng thú tham gia hoạt động. | **Đồ dùng của cô, của trẻ:**  **-** 5 quả táo  - Đồ dùng của cô có kích thước to hơn của trẻ.  - Nhạc bài hát: quả | **1. Ổn định tổ chức:**  **-**Cô và trẻ hát bài hát : Quả  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức:**  ***+ Tách nhóm có 5 đối tượng thành 2 nhóm***  ***\*Ôn nhóm đối tượng trong phạm vi 5:***  **-** Chúng mình cùng nhìn xung quanh lớp xem có những nhóm đồ vật nào có số lượng là 5.  **\**Tách 5 đối tượng thành 2 nhóm***  **-** Các con xem trong rổ có những gì?  - Chúng mình hãy đếm rồi xếp số quả táo trong rổ thành 1 hàng ngang từ trái qua phải.  *-* ***Cô tách mẫu :***  **+** Cô tách 1 giỏ có 1 quả táo, 1 rổ có 4 quả táo. Cô cho trẻ đếm và đặt thẻ chấm tròn tương ứng.  Ngoài cách tách này ra ai còn cách tách khác. Tương tự cách tách 2-3 cũng làm như trên  ***-Trẻ thực hiện :***  **+** Cho trẻ tách nhóm 5 quả táo thành 2 nhóm bất kì (tách theo hàng ngang hoặc hàng dọc).  + Các con đã tách thành 2 nhóm như thế nào ? Mỗi giỏ có mấy quả táo ?.  =>Khi tách nhóm có 5 đối tượng thành 2 nhóm có 2 cách tách :  - Cách 1 : 1 nhóm có 1 đối tượng, 1 nhóm có 4 đối tượng  -  Cách 2 : 1 nhóm có 2 đối tượng, 1 nhóm có 3 đối tượng  ***Luyện tập  củng cố:***  **-TC1 : Ai nhanh nhất : CC :** Làm bài tập tách nhóm.  - **LC :** Bạn nào làm xong bài tập trước là người giành chiến thắng.  **TC2 : Tìm bạn : CC :** Cho trẻ đứng thành nhóm 5 người, vừa nắm tay nhau thành vòng tròn vừa hát. Khi cô yêu cầu : Tách nhóm, trẻ phải nhanh chóng chia ra thành 2 nhóm nhỏ theo đúng yêu cầu của cô.  **3.Kết thúc:** Cô nhận xét và kết thúc hoạt động. |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TÊN HĐ HỌC** | **MỤC ĐÍCH–YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** | **CÁCH TIẾN HÀNH** |
| **LQVH**  ***Thơ: “Quả dưa hấu”***  ***( Nguyễn Lãm Thắng)*** | **1. Kiến thức**:  - Trẻ cảm nhận vần điệu và nội dung bài thơ, trẻ biết được đặc điểm, môi trường sống cây dưa hấu  **2.Kỹ năng:**  - Trẻ đọc thơ diễn cảm, thể hiện được sự quan tâm của cháu đến mọi người qua nét mặt, diệu bộ qua bài.  - Phát triển ngôn ngữ mạch lạc, khả năng ghi nhớ có chủ định.  **3. Thái độ:**  - Qua bài thơ giáo dục cháu biết | **\* Đồ dùng của cô**  Tranh minh họa bài thơ | **1.Ổn định tổ chức:**  - Câu đố: Quả gì ruột đỏ  Lay láy hạt đen  Mời bạn nếm xem  Ngọt ơi là ngọt?  - Đàm thoại dẫn dắt vào bài?  **2. Phương pháp và hình thức tổ chức:**  ***\* Cô giới thiệu bài thơ “Quả dưa hấu”. ( Nguyễn Lãm Thắng)***  - Cô đọc lần 1 kết hợp cử chỉ điệu bộ.  - Cô đọc lần 2 kết hợp tranh minh họa.  + Cô vừa đọc cho các con nghe bài thơ gì? Ai sáng tác?  - Nội dung: Bài thơ nói về đặc điểm, môi trường sống của quả dưa hấu, cảm xúc của bạn nhỏ khi được thưởng thức trái dưa hấu.  ***\* Đàm thoại về nội dung bài thơ:***  - Cô vừa đọc bài thơ gì?  - Bài thơ nói về điều gì?  - Quả dưa hấu được trồng ở đâu? Điều gì giúp cây lớn lên được.  - Đặc điểm của dưa hấu đc tác giả miêu tả như thế nào?  - Cảm xúc của bạn nhỏ khi được thưởng thức trái dưa hấu.  Giáo dục trẻ: Dưa hấu là loại quả ngon mát, xung cấp vitamin, vì vậy các con nên ăn nhiều dưa hấu để giúp cơ thể đc bổ sung đầy đủ vitamin nhé.  ***\*Trẻ đọc thơ****:*  -Cả lớp đọc 3-4 lần.  - Cô mời tổ nhóm, cá nhân lên đọc thơ  - Cô cho trẻ đọc thi đua theo hiệu lệnh nối tiếp.  - Cô cùng trẻ đọc lại lần cuối kết hợp các động tác minh họa  Chú ý sửa sai, sửa nói gọng cho trẻ. Động viên trẻ nhút nhát.  **3.Kết thúc:**  **-** Cô nhận xét, khen động viên trẻ |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TÊN HĐ HỌC** | **MĐ - YC** | **CHUẨN BỊ** | **CÁCH TIẾN HÀNH** |
| **KPXH**  ***Một số loại cây ăn quả mùa hè*** | **1.Kiến thức:**  ***-*** Trẻ biết và gọi đúng tên, ích lợi của các loại cây ăn quả  - Biết kể về, đặc điểm, hình dáng cuả các loại cây ăn quả.  - Biết cách chơi trò chơi, chơi đúng luật.  **2.Kỹ năng:**  ***-*** Rèn kĩ năng quan sát, ghi nhớ.  - Biết so sánh sự giống nhau và khác nhau của cây ăn quả  **3.Thái độ:**  ***-*** Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động học | **- Đồ dùng của cô:**  + PPT hình ảnh của 1 số loại cây ăn quả, video 1 số loại cây ăn quả.  + Đài , nhạc bài “ Go to the garden” | **1. Ổn định tổ chức:**  **-** Cô và trẻ cùng hát và vận động bài “ Go to the garden”  - Đàm thoại về nội dung bài hát.  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức:**  ***a. Cô cho trẻ xem video về một số loại cây ăn quả.( cây vải, xoài, mít)***  ***\*Quan sát cây vải***  ***-*** Đây là cây gì?  - Cây vải có đặc điểm gì?( Lá cây,thân cây, quả mọc như thế nào? Quả vải có dạng hinhgì?Các bé được ăn quả vải chưa? Ăn qủa vải có vị gì?  Khi ăn vải các con cần làm gì?  Cô khái quát lại về cây vải.  ***\* Quan sát cây xoài.***  - Đây là cây gì?  - Cây Xoài có những gì? (Thân, cành, lá, hoa)  - Từ hoa sẽ kết thành gì? (Quả)  - Các con đã được ăn quả xoài bao giờ chưa? Quả Xoài có vị  gì?  - Xoài là loại cây gì?  => Xoài là loại cây ăn quả, vừa cho ta quả ngọt để ăn, vừa cho ta bóng mát.  - Ngoài cây xoài ra các con còn biết những loại cây ăn quả nào nữa? ***\*Quan sát cây mít:***  - Đây là cây gì?  - Cây mít có đặc điểm gì?( Lá mít màu gì? Quả mít có đặc điểm gì?bên trong quả mít có gì? Múi mít chín có màu gì? Bên trong múi mít có gì?Khi ăn mít các con cần lưu ý điều gì?  ***\* Cho trẻ so sánh cây xoài, mít:***  - Về đặc điểm hình dạng, màu sắc, cấu tạo, cách ăn...  ***\* Giáo dục***: Cây ăn quả rất có ích với đời sống con người muốn có hoa thơm, trái ngọt để ăn thì phải làm gì?  - Giáo dục trẻ trồng và chăm sóc cây.  ***\* Mở rộng***: Ngoài những loai cây ăn quả vừa học, các con biết những loại cây ăn quả nào khác  + Cô cho trẻ xem băng về một số loại cây ăn quả  -> GD trẻ biết ăn đầy đủ các loại trái cây vì trái cây cung cấp rất nhiều vitamin C,giúp cơ thể khỏe mạnh, da dẻ hồng hào  \* ***Củng cố***  - Trò chơi: “ Thi xem ai nhanh”  + Cô phổ biến tên trò chơi, cách chơi, luật chơi, cho trẻ chơi 2 lần.  **3. Kết thúc**:  Cô nhận xét giờ học. Động viên khen ngợi trẻ. |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TÊN HOẠT ĐỘNG** | **MĐ - YC** | **CHUẨN BỊ** | **CÁCH TIẾN HÀNH** |
| **TẠO HÌNH**  **“ Vẽ quả bé thích”** | **1. Kiến thức:**  - Trẻ biết được đặc điểm, hình dáng, màu sắc 1 số loại quả.  - Biết vẽ các nét cong tròn, dài để tạo thành hình quả. Biết tô màu phù hợp và đều màu cho bức tranh đẹp. **2. Kỹ năng:**  - Rèn kỹ năng vẽ, tô màu không chờm ra ngoài.  - Kỹ năng bố trí hợp lý trên trang giấy.  **3.Thái độ:**  - Trẻ hứng thú tạo ra sản phẩm đẹp. Biết yêu quý, giữ gìn sản phẩm của mình. | **\* Đồ dùng của cô:**  - Hình ảnh các loại quả  - Tranh mẫu: Quả cam, quả chuối, quả nho  - Bút sáp màu  **\* Đồ dùng của trẻ:**  - Màu sáp  - Kim sa, nhũ | **1.Ổn định tổ chức**:  - Cô và trẻ hát bài: “Quả”.  - Trò chuyện về nội dung bài hát.  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức:**  \* Cô cho trẻ quan sát hình ảnh các loại quả trên màn hình, hỏi nhận xét của trẻ về các loại quả đó.  *\** ***Cô cho trẻ quan sát tranh mẫu******và nêu nhận xét***:(Tranh quả cam, quả chuối, chùm nho)  - Hỏi trẻ cô có bức tranh gì đây, các con có nhận xét gì bức tranh, bức tranh được tạo từ nguyên liệu gì, cô tô màu như thế nào, ngoài ra cô đã sử dụng nguyên liệu mở để giúp bức tranh đẹp hơn.  ***- Hỏi ý tưởng của trẻ***: Con sẽ vẽ quả gì, con vẽ như thế nào, con dùng nguyên liệu gì để tô màu, con tô màu như thế nào?  ***-Trẻ thực hiện:***  Cô bao quát lớp, hướng dẫn các bạn kĩ năng vẽ và tô chưa tốt.  **\* *Nhận xét về sản phẩm.***  + con thích bức tranh nào? Vì sao (hỏi 3,4 trẻ)  + Cô nhận xét về những điểm mà trẻ làm được (thích ở điểm gì?)  + Cô giúp trẻ những điểm cần lưu ý để sản phẩm của trẻ được tốt hơn.  **3. Kết thúc:**Cô nhận xét và động viên khuyến khích trẻ. |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TÊN HĐ HỌC** | **MĐ - YC** | **CHUẨN BỊ** | **CÁCH TIẾN HÀNH** |
| **TDGH**  ***Ôn: Bò thấp chui qua cổng – chạy theo đường zích zắc*** | **1. Kiến thức**  - Trẻ nhớ tên bài tập, biết bò thấp chui qua cổng – chạy theo đường zích zắc.  **2. Kỹ năng:**  - Tâp các động tác BTPTC đều, đúng nhịp.  - Rèn kĩ năng khéo léo, nhanh nhẹn.  **3. Thái độ:**  **-**Trẻ hứng thú tham gia tập luyện và biết lợi ích của việc tập TD đối với sức khỏe con người  - Tôn trọng kỉ luật trong giờ học. | **Đồ dùng của cô**  + Phòng tập sách sẽ, Vạch xuất phát, Đích, Cổng, đường zích zắc  + Đài  + Nhạc thể dục | **1. Ổn định tổ chức:**  - Cô và trẻ trò chuyện về cuộc thi: Bé khỏe – bé ngoan.  - Dẫn dắt vào bài học.  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức:**  ***\* Khởi động:***  - Cho trẻ đi khởi động theo nhạc thành hình tròn.Chuyển đội hình vòng tròn, đi các kiểu chân, về đội hình 4 hàng dọc.  ***\* Trọng động:***  *a. BTPTC:*  + Tay: 2 tay đưa lên cao (4Lx4N) ,  +Bụng: Gập bụng (6Lx4N)  +Chân: Ngồi khuyu gối 6Lx4N)  +Bật: bật tại chỗ (4Lx4N)  *b. VĐCB: Ôn Bò thấp chui qua cổng-Chạy theo đường dích dắc*  - Lần 1: Không phân tích  - Lần 2: Cô hỏi trẻ tên bài vận động. Cho trẻ lên thực hiện lại  - Lần 3: Mời 2 trẻ lên thực hiện. Cho trẻ NX. Cô nhận xét, sửa sai  - Trẻ thực hiện: 2,3 trẻ lần lượt lên tập. Cho trẻ thi đua  *\* Củng cố*: Cô hỏi lại trẻ tên bài tập và cho trẻ có kĩ năng tốt lên tập lại.  ***\* Hồi tĩnh :***  **-** Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng  **3. Kết thúc:**  - Cô nhận xét chuyển hoạt động  - Chuyển sang hoạt động khác. |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TÊN HĐ HỌC** | **MĐ- YC** | **CHUẨN BỊ** | **CÁCH TIẾN HÀNH** |
| **LQVT**  ***Ôn so sánh 2 đối tượng về kích thước*** | **1. Kiến thức**  - Trẻ biết so sánh 2 đối tượng to – nhỏ  - Trẻ biết sử dụng từ to hơn – nhỏ hơn  **2. Kỹ năng**  - Rèn kỹ năng so sánh ghi nhớ có chủ định.  - Rèn sự chú ý quan sát của trẻ  **3. Thái độ**  - Trẻ tham gia hứng thú vào giờ học. | **1. Đồ dùng của cô:** Máy tính, loa, bài hát “ Bóng tròn to”  - Bóng xanh, bóng đỏ  - Tranh con vật to – nhỏ  - Mô hình nhà Gấu to – nhỏ  - Gấu to - nhỏ | **1. Ổn định tổ chức** :  - Cô và trẻ hát bài: Bóng tròn to  - Dẫn dắt vào nội dung bài học.  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức**  ***\* Ôn so sánh to hơn – nhỏ hơn***  - Cho trẻ so sánh quả bóng xanh to – bóng đỏ nhỏ  - Quả bóng nào to hơn?  - Quả bóng nào nhỏ hơn***?***  - Vì sao?  **\*T/C1: “Chọn nhanh”**  Cách chơi: Khi cô nói quả bóng màu xanh thì các con giơ bóng và nói to hơn, khi cô nói quả bóng màu đỏ các con giơ bóng và nói nhỏ hơn, khi cô nói to hơn thì các con giơ bóng và nói bóng màu đỏ, cô nói nhỏ hơn thì con giơ bóng và nói bóng màu xanh.  **\* T/C2: “Nhanh tay nhanh mắt”**  - Cô chia lớp thành 4 nhóm, mỗi nhóm một bài tập tìm và tô màu vào con vật to hơn.  **\* T/C3 “ Tìm nhà cho Gấu”**  - Cách chơi : Cô chia lớp thành 2 đội ; Cô có 2 mô hình nhà gấu, một to và một nhỏ, trẻ sẽ thi đua đi theo đường rích rắc mang gấu về đùng nhà của Gấu( Gấu to về ngôi nhà to, gấu nhỏ về ngôi nhà nhỏ)  Đội nào mang được nhiều gấu hơn là đội đó chiến thắng.  - Luật chơi :  Tìm nhầm nhà cho Gấu sẽ không được tính.  - Sau mỗi lần trẻ chơi cô nhận xét kết quả và động viên trẻ kịp thời.  **3. Kết thúc** :  - Cô nhận xét giờ học.  - Chuyển sang hoạt động khác. |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TÊN HĐ** | **MỤC ĐÍCH**  **YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** | **CÁCH TIẾN HÀNH** |
| **LQVH**  ***Truyện : sự tích hoa hồng*** | **1.Kiến thức:**  - Trẻ nhớ tên truyện, biết nhân vật trong truyện và hiểu nội dung câu chuyện  **2. Kỹ năng :**  **-** Trẻ chú ý lắng nghe.  - Trẻ nhớ trình tự câu chuyện.  -Trẻ trả lời to rõ ràng  **3.Thái độ :**  - Trẻ yêu quý các loài hoa, biết cách chăm sóc và có hành động đúng với thực vật. | **-** Bài hát: gà trống mèo con và cún con  **-** Cô tập kể chuyện diễn cảm.  - GAĐT  Hệ thống câu hỏi | **1. Ổn định tổ chức:** Câu đố: “Hoa gì tên một dòng sông,Màu trắng, vàng, đỏ, màu nhung thẹn thùng” - Là hoa gì? **2. Phương pháp, hình thức tổ chức:**  ***\* Kể truyện diễn cảm:*** Cô giới thiệu tên truyện  +Lần 1: Cô kể chuyện bằng lời diễn cảm.  - Hỏi trẻ cô vừa kể câu truyện gì, trong câu truyện có những nhân vật nào?  Lần 2: Cô kể chuyện cùng sa bàn rối.  ***\*Đàm thoại:***  + Cô đàm thoại với trẻ:  +Tên truyện là gì?  + Có nhân vật nào?  + Hoa hồng có ước mơ gì?  + Ai đã nghe được câu truyện của những bông hoa hồng?  + Nàng Tiên thầm nghĩ gì?  + Nàng Tiên đến gặp ai?  + Nàng Tiên nói gì với Thần Mặt Trời?  +Thần Mặt Trời tỏ thái độ thế nào?  + Nàng Tiên đến gặp ai nữa?  + Nữ Thần Mặt trăng có đồng ý giúp hoa hồng không?  + Những bông hoa hồng có vui không?  + Hoa hồng băn khoăn điều gì?....  *\* Giảng ND*:  Hoa hồng mang hương sắc làm đẹp cho cuộc sống của con người thêm tươi vui, vì vậy chúng mình không được bứt lá bẻ cành, phải biết chăm sóc bảo vệ cây hoa, cây trồng, bảo vệ thiên nhiên.  - Lần 3: Cô cho trẻ xem phim hoạt hình về câu truyện.  **3. Kết thúc:**Cô nhận xét giờ học. |
| **TÊN HĐ** | **MỤC ĐÍCH**  **YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** | **CÁCH TIẾN HÀNH** |
| **KPKH**  Các loại hoa | **1.Kiến thức:**  - Trẻ nhận biết và phân biệt được các dấu hiệu đặc trưng về cấu tạo, hình dáng, màu sắc và lợi ích của hoa hồng, hoa cúc, hoa đồng tiền  **2.Kỹ năng:**  - Phát triển kĩ năng quan sát: nhìn, ngửi, sờ, chú ý lắng nghe và phán đoán, rèn luyện kĩ năng so sánh, ghi nhớ, trả lời trọn câu  **3.Thái độ:**  - Giáo dục trẻ biết chăm sóc, bảo vệ và yêu quý các loài hoa | ­**- Đồ dùng của cô:**  - Máy tính  - Đoạn phim về một số loài hoa.  - 1 số bông hoa tươi: Hoa mai, Hoa hồng, hoa cúc, hoa đồng tiền  - 1 lọ hoa  - Lô tô về các loài hoa đủ cho tất cả trẻ.  - 2 tranh vườn hoa mùa thu  - 10 hoa cúc, 10 hoa đồng tiền, 10 hoa hồng, 10 hoa đào, 10 hoa mai cắt rời để trẻ chơi.  - Chướng ngại vật cho trẻ chơi trò chơi. | **1. Ổn định tổ chức:**  **-**Cô và trẻ cùng hát và vận động theo nhạc bài “ I like flowers” và trò chuyện với trẻ về nội dung bài hát.Dẫn dắt vào bài.  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức:**  ***\*Tìm hiểu về các loài hoa***  - Cho trẻ xem clip về các loài hoa( hoa mai, hoa hồng, hoa cúc)  ***a.Hoa Mai***  + Đây là hoa gì?  + Hoa mai có những đặc điểm gì? (có cuống hoa, đài hoa, cánh hoa, nhụy hoa, Hoa mai có 5 cánh, cánh hoa mai màu vàng…)  + Cánh hoa mai như thế nào? (Cánh hoa mai mỏng, mềm, mịn…)  + Hoa mai nở vào mùa nào? (Mùa xuân)  + Hoa mai được dùng để làm gì? (làm cảnh, trang trí)  ***b. Hoa Hồng***  + Các con hãy nhìn xem cô có hoa gì đây? (Hoa Hồng)  + Hoa hồng có những đặc điểm gì? (cuống hoa, đài hoa, cánh hoa, nhụy hoa)  + Hoa hồng nở vào mùa nào? (Các mùa trong năm đặc biệt là mùa xuân)  + Hoa hồng dùng để làm gì? (Toả hương thơm,Trang trí, làm nước hoa…)  - Cô trình chiếu cho trẻ xem một số loài hoa hồng có màu sắc khác nhau.  ***c. Hoa Cúc***  - Các con hãy nhìn xem cô có hoa gì đây? (Hoa Cúc)  - Hoa Cúc của cô có màu gì? (Màu Vàng)  - Hoa cúc có những đặc điểm gì? (Cuống hoa, đài hoa, cánh hoa, nhụy hoa  - Hoa cúc dùng để làm gì? (trang trí, để làm cảnh, thờ cúng)  - Cô trình chiếu cho trẻ xem một số loài hoa Cúc có màu sắc khác nhau.  ***\* So sánh sự giống nhau và khác nhau***  ***1. Hoa Mai và Hoa Hồng***  + Giống nhau: Đều là loại hoa cánh tròn, có cuống, đài hoa, cánh hoa và nhụy hoa, đều dùng để trang trí.  + Khác nhau: Hoa mai có 5 cánh, hoa hồng có nhiều cánh; cánh hoa mai nhỏ, mỏng, cánh hoa hồng to, dày hơn, Hoa mai không dùng làm nước hoa còn hoa hồng dùng làm nước hoa, hoa mai 1 màu, hoa hồng có nhiều màu  ***\* Củng cố: + Trò chơi : “Tìm hoa cho cây”***  Cách chơi: Chia trẻ thành 2 đội, mỗi đội cử ra 3 bạn lên chơi, chuẩn bị 2 tranh vườn hoa mùa xuân treo 2 bên, nhiệm vụ của các bạn chơi là phải tìm được những loài hoa có đặc điểm như cô yêu cầu, vượt qua các chướng ngại vật và gắn những bông hoa đó vào tranh để tạo thành 1 vườn hoa mùa xuân thật đẹp, thời gian của trò chơi là một bài hát. Kết thúc trò chơi, đội nào gắn được nhiều hoa nhất, đúng nhất là đội đó dành chiến thắng.  - Cho trẻ chơi 2-3 lần.  **3. Kết thúc**: Cô nhận xét và tuyên dương trẻ. |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TÊN HĐ HỌC** | **MĐ - YC** | **CHUẨN BỊ** | **CÁCH TIẾN HÀNH** |
| **Tạo hình**  ***Vẽ***  ***bông hoa***  ***bé thích*** | **1. Kiến thức:**  ***-*** Trẻ biết vẽ bông hoa với đầy đủ các bộ phận: Thân, lá, cành, hoa  - Biết trò chuyện cùng cô về các loại hoa  2. **Kỹ năng:**  ***-*** Rèn kỹ năng cầm bút và tư thế ngồi cho trẻ  - Dạy trẻ cách phối mầu, tô mầu không chờm ra ngoài  3. **Thái độ:**  ***-*** Trẻ yêu quý các loài hoa, biết cách chăm sóc và bảo vệ các loài hoa  . | **\* Đồ dùng của cô:**  - Tranh mẫu  - Đĩa nhạc bài hát Màu hoa  - Giá treo sản phẩm.  **\* Đồ dựng của trẻ:**  -Bàn ghế, vở vẽ, sáp mầu. | **1. Ổn định tổ chức :**  **-** Cô làm ảo thuật biến ra các loài hoa.  -> Cho trẻ quan sát video các loại hoa  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức :**  ***\* Quan sát tranh:***  + Bức tranh của cô vẽ gì ?  + Cô vẽ bông hoa gồm những bộ phận nào ?  + Cô đã sử dụng những màu gì để tô cho bức tranh ?  + Ngoài ra để cho bức tranh thêm đẹp cô còn làm gì ?  - Cô nhắc lại cách vẽ và cách tô mầu cho trẻ biết  ***\* Hỏi trẻ ý tưởng*** :Con vẽ bông hhao như thế nào ?  - Con sẽ sử dụng nguyên vật liệu gì để tô màu bức tranh ?  - Muốn bức tranh thêm đẹp các con sẽ dùng nguyên vật liệu mở gì ?  ***\* Trẻ thực hiện*** : Cô bao quát chung và hướng dẫn trẻ cách vẽ những bông hoa và cách tô mầu để bức tranh thêm sinh động  - Với những trẻ chậm cô hướng dẫn trẻ thực hiện để giúp trẻ hoàn thành bài  - Với trẻ khá cô khuyến khích trẻ sáng tạo trong cách vẽ, tô màu  ***\* Trưng bày sản phẩm***  - Cô giúp trẻ treo bài lên giá  - Vô cho trẻ tự nhận xét bài của mình và của bạn  + Con thích bài nào ?  + Vì sao con lại thích bài đó?  **3. Kết thúc :**  - Cô nhận xét giờ học, động viên khen ngợi trẻ |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TÊN HĐ** | **MỤC ĐÍCH**  **YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** | **CÁCH TIẾN HÀNH** |
| **GDÂN**  ***DH: Ra chơi vườn hoa***  ***TC: Bạn nào hát*** | **\* Kiến thức :**  - Trẻ biết tên bài hát, nội dung bài hát  - Biết cách chơi trò chơi bạn nào hát  **\* Kỹ năng:**  - Có kỹ năng hát đúng lời, đúng nhạc.  - Trẻ lắng nghe cô hát, cảm nhận được giai điệu của bài hát, thể hiện được tình cảm theo giai điệu của bài hát “Ra chơi vườn hoa”.  **\* Thái độ:**  - Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động.  - Mạnh dạn tự tin khi tham gia biểu diễn. | **\* Đồ dùng của cô:**  **-** Băng đĩa nhạc có bài hát  **\* Đồ dùng của trẻ:**  **-** Xắc xô, trống phách, đàn | **1.Ổn định tổ chức :**  - Cô trò chuyện về các loài hoa với trẻ, dẫn dắt vào bài hát.  **2.Phương pháp, hình thức tổ chức :**  ***\*Dạy hát :*** *Ra chơi vườn hoa (Văn Tấn)*  - Cô hát lần 1 : Giới thiệu bài hát , tên tác giả.  - Cô hát lần 2 : Hỏi trẻ tên bài hát.  - Hỏi trẻ cảm nhận về bài hát cô vừa hát, giảng giải nội dung bài hát: Bạn nhỏ nghe lời cô giáo ra thăm vườn hoa không hái hoa, để bông hoa là cuả chung để mọi người cùng ngắm vẻ đẹp.  \* *Trẻ thực hiện :*  - Cô bắt nhịp cho cả lớp hát 3-4 lần.  - Trẻ hát theo hình thức  + Mời tổ, nhóm, cá nhân lên hát kết hợp với trang phục và dụng cụ âm nhạc  ***\* TC:*** *Bạn nào hát*  -Cô giới thiệu luật chơi, cách chơi :  **+** Cô sẽ mời 1 bạn lên và đội chiếc mũ kín mắt, sau đó cô mời bạn ở dưới hát, nhiệm vuj của bạn đội mũ sẽ đoán xem bạn nào vừa hát..  - Cô cho trẻ chơi 3-4 lần.  **3.Kết thúc :**  - Cô nhận xét tiết học.  - Chuyển sang hoạt động khác. |